TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2024/HSST
Ngày 19-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Đạt và ông Hoàng Trung Trọng.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà***: Ông Lầu A Thống- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2024/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1981, tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Ba Nhất 2, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn San (đã chết) và bà Quàng Thị Dóm, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Lường Thị Xiến, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Tại bản án số 02/2004/HSST ngày 03/02/2004 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội chiếm giữ tài sản trái phép (chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2004); Tại bản án số 37/2007/HSST ngày 30/3/2007 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2007, ngày 20/8/2013 Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra Quyết định miễn thi hành án đối khoản án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm, khoản tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với Quàng Văn A theo bản án số 37/2007/HSST ngày 30/3/2007); Tại bản án số 102/2016/HSST ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày

28/01/2022); tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 02 năm 2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/02/2024, Tổ công tác Công an xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hua Nà, xã Tông Lạnh, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Quàng Văn A có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Quàng Văn A khai là Heroine).

Hồi 15 giờ 40 phút, ngày 29/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,18 gam. Trích toàn bộ 0,18 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu A1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 608/KL-KTHS ngày 02/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 29/02/2024, Quàng Văn A đi bộ một mình từ nhà ở bản Ba Nhất 2, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La lên bản Thôm, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi A đi đến khu vực bản Thôm, xã TM, huyện TC, A gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái (A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong có Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cất giấu gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ xuống xã Tông Lạnh, huyện TC đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi A đi đến khu vực bản Hua Nà, xã Tông Lạnh, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 90/CT- VKSTC, ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Quàng Văn A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Quàng Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đA giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị Quàng Văn A từ 05 (năm) năm tù đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn A.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn A thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về lý lịch của bị cáo Quàng Văn A: Tại bản án số 02/2004/HSST ngày 03/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1980, bố Quàng Văn San 54 tuổi, mẹ Quàng Thị Dóm 52 tuổi, vợ Quàng Thị Xiên 24 tuổi.

Tại Danh bản số 1408, lập ngày 02/01/2007 tại Công an huyện TC, họ tên Quàng Văn A, sinh năm 1981, bố Quàng Văn Sang. Tại bản án số 37/2007/HSST ngày 30/32007 của Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1981, bố Quàng Văn San, mẹ Quàng Thị Dóm, 55 tuổi, vợ Quàng Thị Siến.

Tại Danh bản số 032, lập ngày 08/3/2016 tại Công an huyện TC, họ tên Quàng Văn A, sinh năm 1981, bố Quàng Văn San. Tại bản án số 102/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1981, bố Quàng Văn San, mẹ Quàng Thị Dóm, 59 tuổi, vợ Quàng Thị Xiến.

Tại hồ sơ vụ án, lý lịch bị can lập ngày 06/3/2024 họ tên Quàng Văn A, sinh năm 1981, bố Quàng Văn San (đã chết), mẹ Quàng Thị Dóm, sinh năm 1955, vợ Lường Thị Xiến, sinh năm 1982, tại Danh bản số 141, lập ngày 08/3/2024 tại Công an huyện TC họ tên Quàng Văn A, sinh ngày 24/4/1981, nơi ở hiện nay: bản Ba Nhất 2, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La, vợ Lường Thị Xiến.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TC ra Quyết định trưng cầu giám định số 601/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 12/5/2024. Tại kết luận giám định số 1097/KL-KTHS, ngày 18/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: dấu vân tay trên danh chỉ bản mẫu cần giám định, ký hiệu A1 so với dấu vân tay trên các danh bản chỉ bản mẫu so sA, ký hiệu A2, A3 là dấu vân tay của cùng một người.

Căn cứ vào căn cước công dân, mã số định danh cá nhân, xác nhận thông tin về cư trú của bị cáo Quàng Văn A, kết luận giám định số 1097/KL-KTHS, ngày 18/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết quả thẩm tra tại phiên tòa xác định: Bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1980 tại bản án số Tại bản án số 02/HSST ngày 03/02/2004 của Tòa án nhân huyện TC , tỉnh Sơn La xét xử. Bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1981 tại bản án số: Tại bản án số 37/2007/HSST ngày 30/3/2007 của Tòa án nhân huyện TC xét xử. Bị cáo Quàng Văn A, sinh năm 1981 tại bản án số: Tại bản án số 102/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân huyện TC xét xử. Và bị cáo Quàng Văn A; sinh năm 1981 tại bản án ngày hôm nay 19/6/2024 xét xử là một người.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Ngày 29/02/2024, bị cáo Quàng Văn A đã có hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại bản Hua Nà, xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/02/2024; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 608/KL-KTHS ngày 02/3/2024, kết luận giám định số 1097/KL-KTHS, ngày 18/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Bị cáo Quàng Văn A: Tại bản án số 02/2004/HSST ngày 03/02/2004 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội chiếm giữ tài sản trái phép (chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2004); Tại bản án số 37/2007/HSST ngày 30/3/2007 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2007, ngày 20/8/2013 Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La ra Quyết định miễn thi hành án đối khoản án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm, khoản tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với Quàng Văn A theo

bản án số 37/2007/HSST ngày 30/3/2007); Tại bản án số 102/2016/HSST ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022). Đến ngày 29/02/2024 bị cáo Quàng Văn A tiếp tục có hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng. Bị cáo đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quàng Văn A đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Quàng Văn A khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Thôm, xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 29/02/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Quàng Văn A phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn A thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn A 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn A - TTTPCMT, bắt ngày 29/02/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 077974, đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn A.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng